

Số: /KH-SKHCN

Ninh Thuận, ngày tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH
Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022
thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 14/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2022.

Căn cứ Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND ngày 14/02/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Thực hiện Kế hoạch số 479/KH-UBND ngày 08/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận,

Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện các quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Xem xét, đánh giá khách quan thực trạng thi hành pháp luật trên lĩnh vực khoa học công nghệ nhằm kịp thời phát hiện những bất cập, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền những giải pháp cụ thể nâng cao hiệu quả thi hành và sửa đổi, bổ sung các quy định, hoàn thiện hệ thống pháp luật và phù hợp với thực tiễn.

2. Yêu cầu

- Công chức được phân công theo dõi thi hành pháp luật phải nắm rõ nghiệp vụ, chuyên môn thuộc phòng chuyên môn, đơn vị thực hiện kiểm tra và gắn kết chặt chẽ giữa theo dõi thi hành pháp luật với xây dựng pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và kiểm soát thủ tục hành chính.

- Bảo đảm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật được thực hiện thường xuyên, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm gắn với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng đơn vị.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Lĩnh vực theo dõi thi hành pháp luật

Luật khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013.

Luật năng lượng nguyên tử ngày 03 tháng 6 năm 2008.

Luật sở hữu trí tuệ ngày 12 tháng 12 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 6 năm 2009.

Luật giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012.

Luật chuyên gia công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017.

Luật thanh tra ngày 29 tháng 11 năm 2010.

Luật khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011.

Luật tố cáo ngày 12 tháng 6 năm 2018.

Luật phòng, chống tham nhũng ngày 09 tháng 12 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật phòng, chống tham nhũng ngày 17 tháng 8 năm 2007; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật phòng, chống tham nhũng ngày 23 tháng 11 năm 2012.

Luật tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013.

Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 12 tháng 7 năm 2006.

Luật đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011.

Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 05 tháng 12 năm 2007 và được sửa đổi, bổ sung ngày 10 tháng 12 năm 2018.

2. Nội dung theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Nội dung xem xét, đánh giá tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết

- Tính kịp thời, đầy đủ của việc ban hành văn bản quy định chi tiết.
- Tính thống nhất, đồng bộ của văn bản.
- Tính khả thi của văn bản.

b) Nội dung xem xét, đánh giá tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật

- Tính kịp thời, đầy đủ, phù hợp và hiệu quả của hoạt động tập huấn, phổ biến pháp luật.

- Tính phù hợp của tổ chức bộ máy; mức độ đáp ứng về nguồn nhân lực cho thi hành pháp luật.

- Mức độ đáp ứng về kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm cho thi hành pháp luật.

c) Nội dung xem xét, đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật

- Tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền.

- Tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền.

- Mức độ tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

3. Các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở tổ chức chỉ đạo, theo dõi việc thi hành pháp luật thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ đơn vị của mình, kịp thời phản ánh những vướng mắc, bất cập, đề xuất giải pháp thực hiện theo quy định của pháp luật nhằm tháo gỡ khó khăn cho cơ sở.

- Triển khai lấy ý kiến, thu thập thông tin phản ánh của các đơn vị trực thuộc quá trình thực hiện có những nội dung không bảo đảm tính khả thi hoặc có khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành, đánh giá nguyên nhân, kiến nghị, đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung. Tổng hợp kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) theo quy định.

- Tham gia kiểm tra liên ngành việc thi hành pháp luật theo đề nghị của Sở Tư pháp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở thực hiện việc theo dõi thi hành pháp luật thuộc trách nhiệm quản lý. Nếu có phát hiện những hạn chế, bất cập trong quá trình triển khai thì tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở để xử lý hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định của pháp luật.

2. Chế độ báo cáo: Các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc báo cáo kết quả định kỳ (*trước ngày 25 tháng 11 của kỳ báo cáo*) hoặc đột suất (*nếu có văn bản cần xử lý*) về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*thông qua Sở Tư pháp*).

3. Giao Chánh Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, đôn đốc, báo cáo Giám đốc Sở về tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/cáo);
- Sở Tư pháp;
- Các Phòng và đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Lê Tiến Dũng